

Câu 1: (1 điểm)

Đáp án: Nêu quan điểm cá nhân về sự phù hợp hay không phù hợp (0.25đ)

Nêu khái niệm về đình công và kinh tế thị trường (0,25đ)

Lý giải mối quan hệ giữa đình công với bản chất vận hành của nền kinh tế thị trường(0,5đ)

Câu 2: (4 điểm)

a. Đáp án: Sai (0.5đ)

Căn cứ pháp lý: khoản 3 điều 3; điểm b khoản 1 điều 122 BLLĐ 2019; khoản 1 điều 70 Nghị định 145/2020 của Chính phủ ban hành ngày 14/12/2020 quy định hướng dẫn chi tiết và thi hành một số điều của BLLĐ 2019 (0.5đ)

Giải thích (1đ)

b. Đáp án: Đúng (0.5đ)

Căn cứ pháp lý: Khoản 1, điều 102 BLLĐ 2019 (0.5đ)

Giải thích (1đ)

Câu 3: (5 điểm)

a.Yêu cầu của ông An có phù hợp với quy định của pháp luật (0,5đ)

Căn cứ pháp lý: điểm b khoản 1 điều 20; khoản 1 và điểm a khoản 2 điều 36; điều 39 BLLĐ 2019 (0,5đ)

Giải thích: Đây là HĐ không xác định thời hạn; Lý do đơn phương chấm dứt HĐLĐ không xác định thời hạn của Công ty không phù hợp khoản 1 điều 36 BLLĐ 2019; Công ty vi phạm thời gian báo trước tại khoản 2 điều 36 BLLĐ 2019. Vì vậy, hành vi của công ty trái pháp luật tại điều 39 BLLĐ 2019 (1đ)

b.Hướng xử lý để bảo đảm quyền lợi cho ông An

Căn cứ pháp lý: khoản 1 điều 41; khoản 1 điều 46; khoản 1 điều 188 BLLĐ2019 (0,5đ)

Giải quyết:

(1) Quyền lợi của ông An căn cứ khoản 1 điều 41 và khoản 1 điều 46 BLLĐ 2019 gồm: huỷ Quyết định 09/QĐ-TGĐ nhận ông An trở lại làm việc; Trả tiền lương, đóng BHXH, BHYT, BHTN cho những tháng ông An không được làm việc; Bồi thường ít nhất 2 tháng tiền lương theo hợp đồng ($2 \times 6.800.000 \text{ đồng} = 13.600.000 \text{ đồng}$); có thể phải thanh toán thêm khoản trợ cấp thôi việc (nếu NLĐ không muốn tiếp tục làm).(1đ)

(2) Thủ tục: không hoà giải vì căn cứ vào khoản 1 điều 188 BLLĐ 2019(0,75đ), ông An nộp đơn tại toà án cấp huyện nơi công ty đặt trụ sở hoặc yêu cầu Hội đồng trọng tài lao động (0,75đ)